

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2025/HS-ST**
Ngày 10 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên và bà Nguyễn Thị Nhàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2024/HSST-QĐ ngày 04/12/2024; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa ngày 23/12/2024 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa ngày 16/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thanh B**, sinh năm 1971 tại tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H (nay là thôn L) xã Y, huyện Yên Dũng, (nay là thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Hiện đang chấp hành án tại Trai giam Ngọc Lý- Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc T, sinh năm 1942 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1942; vợ: Vũ Thị Thu H, sinh năm 1982; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân Thân:

+ Bản án số 88/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Dương Thanh B 05 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 09/8/2019, Dương Thanh B bị Công an huyện Yên Dũng xử phạt hành chính về hành vi “để người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc lý, Bộ Công an, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Luyện Văn D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện Yên Dũng (nay là tổ dân phố B, phường C, thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Luyện Văn L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện Yên Dũng (nay là tổ dân phố B, phường C, thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Dương Văn C, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn H (nay là thôn L) xã Y, huyện Yên Dũng, (nay là thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn T, xã Đức G, huyện Yên Dũng (nay là thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/10/2017, anh Luyện Văn D điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Đình C đến nhà nghỉ Hàm Rồng, thuộc thôn Hàm L (nay là thôn L), xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang chơi. Khi đến nơi Dũng, Cường gặp Dương Thanh B (là chủ nhà nghỉ H). Sau vào phòng khách của nhà nghỉ Hàm Rồng ngồi uống nước, nói chuyện. Cường có bảo với B là cho xin 500.000đ, là tiền để bảo kê cho Nhà nghỉ của B, nhưng B không đồng ý, dẫn đến 02 bên xảy ra to tiếng cãi chửi nhau. Thấy trong nhà nghỉ của B có xảy ra cãi chửi nhau, nên anh Dương Văn C ở cạnh nhà nghỉ Hàm Rồng (là anh trai của B) đi sang. Cho rằng C và D đến xin tiền bảo kê đều, lại có ý đe dọa. Bình liền đứng dậy bảo anh C đóng cửa lại rồi đi vào trong lấy 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi

bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có một lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm cầm ra để chém. Thấy Bình cầm con dao đi ra, C và D sợ bỏ chạy ra phía cửa lách của nhà nghỉ (C chạy trước, D chạy sau). Thấy C và D bỏ chạy, B cầm dao đuổi theo chém 01 cái về phía Dũng đang chạy trúng khuỷu tay trái của D gây thương tích. Thấy B cầm dao đuổi chém D, nên anh C đã chạy đến ôm, can ngăn không cho B cầm dao đuổi chém D nữa.

Sau khi gây thương tích cho Luyện Văn D, B bỏ trốn, đến ngày 06/8/2021 B thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, bị cơ quan điều tra khởi tố, Viện kiểm sát truy tố và bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử. Hiện Bình đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc lý Bộ Công an.

Sau khi bị B chém gây thương tích, anh D đã được mọi người đưa Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị từ ngày 14/10/2017 đến 23/10/2017 ra viện với thương tích: Vết thương khuỷu tay trái mặt sau ngoài kích thước 12x6, lộ gân, cơ đứt, chảy máu nhiều. Vết thương môi trên kích thước 2x2cm. XQ: TD vỡ đài quay trái. Gãy 1/3 trên xương trụ trái.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8044/17/TgT ngày 07/12/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: - Thương tích vết sẹo môi trên: 01%

- Thương tích vết sẹo mặt sau ngoài khuỷu tay trái + Vết sẹo mổ + X- Quang: Vỡ mỏm khuỷu tay trái, đã kết hợp xương bằng nẹp ép số 8, can tốt: 14%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15%.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên. Con dao (dao mèo) gây được thương tích ở khuỷu tay trái của D.

Sau khi bị chém gây thương tích Luyện Văn D đã làm đơn trình báo. Ngày 27/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng thu giữ tại nhà nghỉ Hàm Rồng: 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm là vật chứng của vụ án; 01 đầu thu Camera nhãn

hiệu QUESTEK^(R), do Dương Thanh B giao nộp.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu Video trên đầu thu Camera trong thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ ngày 14/10/2017.

Tại bản kết luận giám định số 6174/C54-P6 ngày 19/02/2024, của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dữ liệu Video trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ ngày 14/10/2017.

Ngày 25/7/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành cho Dương Thanh B thực nghiệm điều tra diễn tả lại hành vi phạm tội của mình. Kết quả bị can B đã mô tả và diễn thành thực động tác, phù hợp với lời khai nhận tội của bị can và các tài liệu điều tra khác trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm là vật chứng của vụ án; 01 đầu thu Camera nhãn hiệu QUESTEK^(R), do Dương Thanh B giao nộp được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thanh B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKSYD ngày 26/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang) đã truy tố bị cáo Dương Thanh B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ). Trên cơ sở xem xét đánh giá các lời khai, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ngày 24/11/2024 Thẩm phán đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 08/HSST-QĐ để làm rõ vai trò giúp sức của Dương Văn C trong việc gây thương tích cho Luyện Văn D và làm rõ hành vi của Dương Thanh B có tính chất côn đồ hay không. Tại Công văn số 41/CV-VKSYD ngày 20/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang) giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Thanh B theo cáo trạng số 99/CT-VKSYD ngày 26/9/2024.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Thanh B trình bày: Bị cáo thừa nhận nội dung diễn biến hành vi phạm tội, tội danh của bị cáo như bản Cáo trạng truy tố là đúng và xác định thương tích 15% gây ra cho anh D là do một mình bị cáo gây ra. Anh C không tham gia đánh D, việc anh C đóng cửa kính (cửa chính) theo yêu cầu của bị cáo, anh C không hề biết mục đích bị cáo bảo anh C đóng cửa kính là để đánh Dũng và C, thậm chí khi bị cáo đuổi đánh D và C thì anh C là người can ngăn bị cáo. Do vậy việc bị cáo gây thương tích cho anh D không liên quan gì đến anh C. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 13.000.000đồng (trong đó bị cáo đưa cho ông Luyện Văn L là bố đẻ anh D số tiền 10.000.000đ, bị cáo đưa cho anh D số tiền 3.000.000đ) là chi phí cho việc khám, điều trị, cắt chỉ và thuốc men phục hồi vết thương. Khi bồi thường cho bị hại không lập thành văn bản, giấy tờ gì.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến gì về các tài liệu Hội đồng xét xử đã công bố.

Tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang) rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Thanh B về tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ”. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Dương Thanh B từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 05 năm 02 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 08 tháng tù đến 06 năm 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có mặt tại địa phương nên về trách nhiệm dân sự nếu sau này giữa bị hại và bị cáo có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng a khoản 1 Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm 01 đầu thu Camera nhãn hiệu QUESTEK^(R) không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng (nay là Công an thành phố Bắc Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo theo nội dung bản cáo trạng truy tố thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xem xét kiểm tra dấu vết trên thân thể, kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét khách quan, đầy đủ, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ ngày 14/10/2017, tại Nhà Nghỉ Hàm Rồng thuộc thôn L, xã Y, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Dương Thanh B đã có hành vi dùng 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn chém gây thương tích vào khuỷu tay trái của anh Luyện Văn D, sinh năm 1990, trú tại thôn Bẩy, xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hậu quả: Làm anh D bị thương ở khuỷu tay trái, mặt sau ngoài kích thước 12x6, lộ gân, cơ đứt, chảy máu nhiều. Vết thương môi trên kích thước 2x2cm. Vỡ đài quay trái. Gãy 1/3 trên xương trụ trái. Kết quả giám định, Luyện Văn D bị tổn thương 15% sức khỏe. Theo các tài liệu trong hồ sơ thể hiện thương tích bị cáo gây ra cho anh Dũng là 14%, còn 1% thương tích ở môi của bị hại theo như bị hại trình bày do người đàn ông tên Tuấn gây nên. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị hại ra thì không có thông tin về tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông tên T nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý được. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với thương tích 15% gây ra cho bị hại. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã sử dụng 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm được xem là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Theo Bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Dương Thanh B với 02 tình tiết định khung hình phạt (dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ) theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát cho rằng bị cáo B phạm tội không có tính chất côn đồ nên đã rút một tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” đối với bị cáo là có căn cứ. Bởi nguyên nhân của sự việc một phần do lỗi của bị hại đến nhà nghỉ nơi bị cáo quản lý để xin tiền bảo kê gây bức xúc cho bị cáo. Nếu như bị hại chỉ đến thuê phòng hát karaoke mà không có việc xin tiền bảo kê thì theo như tâm lý bình thường khi có khách đến thuê phòng hát, bị cáo với tư cách là chủ quản lý của nhà nghỉ Hàm Rồng không thể có hành động cầm dao chém đuổi khách về.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi gây thương tích cho bị hại đã có ý thức tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bản án số 88/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Dương Thanh B 05 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 09/8/2019, Dương Thanh B bị Công an huyện Yên Dũng xử phạt hành chính về hành vi “để người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý”.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên, cũng cần xét đến hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện có một phần lỗi của bị hại và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra theo tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Ngọc Lý, thường phải nhập

viện điều trị vì lý do sức khỏe. Do vậy, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo với mức hình phạt trong khung như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, để bị cáo thấy được tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo xác định đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.000.000đồng (trong đó bị cáo đưa cho ông Luyện Văn L là bố đẻ anh D số tiền 10.000.000đ, bị cáo đưa cho anh D số tiền 3.000.000đ). Khi bồi thường cho bị hại giữa bị cáo và bị hại không lập thành văn bản, giấy tờ gì. Tuy nhiên theo lời khai của ông Luyện Văn L là bố bị hại chỉ thừa nhận đã nhận số tiền bị cáo bồi thường là 10.000.000đ, ngoài ra bị cáo có bồi thường cho con trai ông số tiền nào khác thì ông không biết. Việc bồi thường không được lập thành văn bản, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.000.000đ. Tại thời điểm truy tố và xét xử, bị hại không có mặt tại địa phương nên không xác định được bị hại có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này giữa bị hại và bị cáo có tranh chấp về trách nhiệm dân sự thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng : Đối với 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm là vật chứng của vụ án mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 đầu thu Camera nhãn hiệu QUESTEK^(R) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội đáng ra cần trả lại bị cáo, tuy nhiên bị cáo không đề nghị xin lại. Hội đồng xét xử xét thấy, đầu thu Camera nhãn hiệu QUESTEK^(R) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với hành vi của Dương Văn C là đóng cửa kính (cửa chính) nhà nghỉ Hàm Rồng theo yêu cầu của B nhưng khi đóng cửa C không biết mục đích B yêu cầu đóng cửa để đánh D và C, đồng thời C cũng không gây ra thương tích cho D.

Tại phiên toà, bị cáo B xác định thương tích của D là do một mình bị cáo dùng con dao (dạng dao mèo) chém gây nên; bị cáo cũng xác định Chung không được bị cáo bàn bạc, thống nhất sang nhà nghỉ để đánh D, khi bị cáo cầm dao đuổi đánh D thì anh C là người ôm ngăn cản bị cáo. Theo C khai thì việc C đóng cửa kính (cửa chính) lại là do anh sợ việc các bên to tiếng ảnh hưởng đến hàng xóm, việc bị cáo B chém gây thương tích cho D nằm ngoài ý chí của C. Do vậy, không đủ căn cứ xác định Dương Văn C đồng phạm với bị cáo Dương Thanh B về thương tích gây ra cho D.

Đối với người đàn ông tên T theo như lời khai của bị hại thì T có hành vi đâm vào mồm bị hại gây thương tích 1%. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh theo địa chỉ mà bị cáo cung cấp nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên cơ quan điều tra không xử lý được. Trường hợp có đủ căn cứ xác định tên, tuổi, địa chỉ, hành vi của người đàn ông tên T thì yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; khoản 1 Điều 54; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Thanh B 01 (Một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 05 năm 02 tháng tù của bản

án số 88/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (Sáu) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/8/2021.

2. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (dạng dao mèo) dài 70cm, chuôi bằng gỗ màu vàng nhạt, lưỡi dao dài 40cm, đầu nhọn, phần rộng nhất 09cm, trên mặt lưỡi dao có lỗ thủng hình tròn, đường kính 01cm và 01 đầu thu Camera nhãn hiệu QUESTEK^(R).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng (nay là Công an thành phố Bắc Giang) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng (nay là Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang)).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thanh B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- UBND xã Yên Lư, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thủy

